

Nâng cao hiệu quả học tiếng Nhật bằng phương pháp bản đồ tư duy

Hồ Lê Thị Xuân Trinh và Nguyễn Minh Hưng
Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

TÓM TẮT

Phương pháp bản đồ tư duy giúp cho người học đạt hiệu quả như là ghi nhớ từ vựng tiếng Nhật, tóm tắt bài đọc, hệ thống hóa kiến thức đã học v.v. Bản đồ tư duy là giáo cụ hỗ trợ người học tiếng Nhật nói chung, sinh viên Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng và Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP HCM) nói riêng, nhằm hệ thống hóa kiến thức đã học, ghi nhớ từ vựng cũng như nội dung bài đọc hiểu; từ đó nâng cao trình độ tiếng Nhật. Hơn hết, bản đồ tư duy giúp sinh viên hứng thú với việc học tiếng Nhật hơn, đồng thời tạo động lực cho giảng viên không ngừng nghiên cứu, đào sâu kiến thức để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Từ khóa: phương pháp bản đồ tư duy, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, nâng cao trình độ tiếng Nhật, chất lượng giảng dạy

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Như chúng ta có thể đã biết, bản đồ tư duy (BĐTD) của Tony Buzan được hình thành nhờ quá trình nghiên cứu về “việc ghi nhớ”. Trên thực tế, bằng cách tạo một BĐTD sử dụng màu sắc và hình ảnh, thì mọi thứ được ghi nhớ dễ dàng hơn nhiều. Tuy nhiên, BĐTD về kỹ năng ghi nhớ thì không chỉ là học về việc ghi nhớ mà còn nhiều hơn thế. Về BĐTD, đầu tiên, là việc nắm rõ các nguyên tắc của “bộ nhớ”, sau đó hiểu sâu hơn về “cách tư duy của bộ não” và cuối cùng, chúng ta có được một cách ghi nhớ độc đáo. Đây là kết quả sau nhiều năm nghiên cứu của Tony Buzan. Sự vật và sự việc trên thế giới này thì có muôn hình vạn trạng. Nhưng qua BĐTD, chúng ta có thể ghi nhớ dễ dàng và có hệ thống. Có thể nói, đây là một phương pháp vận hành tự nhiên của não bộ.

Theo tài liệu nghiên cứu của Trường MindMap School trong sách giáo khoa viết về BĐTD *マインドマップの教科書* [1] ngay cả sau khi rời khỏi ghế Nhà trường, chúng ta cũng có rất nhiều thứ, nhiều tình huống buộc phải nhớ và ghi nhớ. Chưa kể đến các kỳ thi kiểm tra trình độ và học tập để nâng cao kiến thức chuyên môn, luôn có những điều cần nhớ trong cuộc sống, trong công việc hàng ngày. Có lúc chúng ta nghĩ mãi mà vẫn không nhớ tên của một người quen, rồi cảm thấy

xấu hổ và cho rằng “Đạo này trí nhớ của mình tệ quá... Mình đã già rồi sao...” Nếu trong chúng ta có ai đó nghĩ như vậy, thì hãy suy nghĩ lại. Chúng ta vốn có một bộ não tuyệt vời, việc “mất trí nhớ đột xuất” như vậy nhiều khi là do bộ não chúng ta không được sử dụng đúng cách. BĐTD để ghi nhớ là một cách để khám phá khả năng vô hạn của riêng mỗi người. Việc học bằng phương pháp BĐTD để sử dụng bộ não một cách tự nhiên theo bản chất của nó là một cách học thú vị, đáng khuyến khích như chúng tôi sẽ trình bày dưới đây.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN

2.1. Cơ sở thực tiễn

Theo khảo sát 3 năm 1 lần của Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản tháng 9 năm 2021, số người học tiếng Nhật tại Việt Nam là 174,000 người, trong đó 31,200 người là sinh viên đại học, 26,200 người là học sinh trung học phổ thông và trung học cơ sở, 2,000 người học sinh tiểu học, 115,000 người là học viên từ các trường có tiếng và trung tâm đào tạo thực tập sinh. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng và nâng cao chất lượng của việc học tiếng Nhật, Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản đang phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, các cơ sở giáo dục ở địa phương, các cơ quan giáo dục như các trường đại học triển khai nhiều chương trình

Tác giả liên hệ: ThS. Hồ Lê Thị Xuân Trinh
Email: trinhhltx@hiu.vn

hợp tác để mở rộng việc dạy tiếng Nhật tại các trường học phổ thông ở Việt Nam [2].

2.2. Cơ sở lý thuyết

Bản đồ tư duy (mind map) được sáng tạo bởi tác giả, nhà tâm lý người Anh - Tony Buzan (1942 – 2019). Ông hiện là tác giả của 92 đầu sách, được dịch trên 30 thứ tiếng và xuất bản trên 125 quốc gia. Ông có niềm đam mê lớn với việc sắp xếp ý tưởng để ghi nhớ thông tin và phát minh ra phương pháp BĐTD vào những năm 1960, khi còn là sinh viên đại học. Từ đó phương pháp của ông đã phổ biến trên toàn thế giới. Năm 2006, Tony đã chứng nhận Trường MindMap School (Tokyo, Nhật Bản) có website <https://www.mindmap-school.jp/mindmap/> [3] được chính thức đào tạo phương pháp này. Chúng tôi là học viên của Trường và đã đưa nội dung một số bài giảng của Trường MindMap School (Nhật Bản) vào nghiên cứu này. BĐTD có “hình dạng cây” dùng để “hình dung” những gì bộ não của chúng ta liên tưởng đến một cách tự nhiên. BĐTD không phải nói về “kết quả” của tư duy, mà là về “quá trình” của tư duy. BĐTD là “phương pháp ghi chép phản ánh tư duy phóng tâm, là quá trình tư duy của bộ não.” BĐTD sử dụng “hình dạng cây” để não chúng ta tự nhiên liên tưởng, từ đó “hình dung” ra sự vật, sự việc. Tony Buzan đã quan tâm đến cơ chế của trí nhớ từ khi còn là một sinh viên đại học và đã tạo ra quy luật trí nhớ của riêng mình. Ban đầu BĐTD là một phác họa đơn giản, không có hình ảnh và đơn sắc. Tony Buzan đã xuất hiện trên các chương trình truyền hình sau khi nhận lời tư vấn lập kế hoạch từ chương trình giáo dục của BBC (British Broadcasting Corporation) tại Vương quốc Anh. Kể từ đó, BĐTD đã phát triển rộng khắp trên thế giới và nhiều phần mềm về BĐTD đã được phát triển. Ở Mỹ, phần mềm về BĐTD khá phổ biến và cả cựu Phó Tổng thống Al Gore cũng đăng một bức ảnh trên tạp chí TIME vẽ bằng phần mềm BĐTD. Tại Nhật Bản, Tony Buzan đã phát triển khóa học đầu tiên về BĐTD vào năm 2006 và từ đó, đã tổ chức các khóa học thường xuyên cho mọi đối tượng. Cùng với việc này, nhiều công trình và sách về BĐTD đã được xuất bản tại Nhật. Hiện nay, chúng ta sử dụng BĐTD vào nhiều trường hợp vì BĐTD có thể dành cho cá nhân hoặc dành cho nhiều người.

BĐTD đối với cá nhân có những ưu điểm như sau:

- Tóm tắt bản thảo và lịch trình thời gian của các bài phát biểu và thuyết trình bằng BĐTD.
- Tóm tắt các ý tưởng về bản thảo như báo cáo

bằng BĐTD.

- Tổng quan về hệ thống công việc và tầm nhìn của chúng ta trên một BĐTD.
- Tạo kế hoạch hàng năm, kế hoạch hàng tháng, kế hoạch hàng tuần, v.v. bằng BĐTD.
- Sắp xếp các công việc hàng ngày bằng một BĐTD.
- Tóm tắt nội dung cuốn sách chúng ta đã đọc bằng BĐTD.
- Sử dụng BĐTD để ghi nhớ nội dung bài giảng.
- Sử dụng BĐTD như một cuốn nhật ký hoặc sổ ghi chép hàng ngày.
- Sử dụng BĐTD để hiểu và ghi nhớ tất cả các kiến thức của các môn học đã học.

Đối với nhóm gồm nhiều người thì ưu điểm của BĐTD là:

- Thể hiện ý tưởng cá nhân và họp nhóm về nội dung chung bằng bức tranh tóm tắt BĐTD.
- Giúp nhóm nhận ra nhiều thông tin và vấn đề cần rút kinh nghiệm qua BĐTD.
- Nhìn thấy tổng thể nên người nghe dễ dàng hiểu toàn bộ nội dung thông qua sổ tay hướng dẫn của BĐTD.
- Có thể tự do điền thêm và phát triển nội dung sách hướng dẫn.
- Trong khi lập kế hoạch hoặc giải pháp, một số phương án có thể được xem xét từ nhiều góc độ khác nhau để giải quyết vấn đề.
- Tìm kiếm suy nghĩ, ý tưởng của nhau trong các mối quan hệ, xây dựng đội ngũ có cùng mục tiêu phát triển chung.
- Có thể thấy toàn cảnh về cách suy nghĩ của đối phương để làm việc nhóm tốt hơn.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CÁCH THỨC TIẾN HÀNH

Nghiên cứu của chúng tôi được tiến hành theo cả hướng định tính, định lượng và khảo sát thực tế khi áp dụng BĐTD.

Về đối tượng khảo sát (khách thể nghiên cứu), chúng tôi đã khảo sát 63 sinh viên năm nhất khóa 2020 của Trường KHXH& NV- ĐHQG TPHCM (USSH-HCMC), 21 sinh viên lớp NN19DH-NB1 (môn Đọc Viết tiếng Nhật Trung cấp) và 19 sinh viên lớp NN21DH-NB1 (Ngữ pháp tiếng Nhật sơ cấp 2) của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng (HIU) nhằm tìm hiểu về tính hiệu quả của phương

pháp BĐTD khi dạy tiếng Nhật. Kết quả khảo sát là tiền đề những nghiên cứu sau này để không những giúp sinh viên nắm vững cách viết văn, từ vựng, ngữ pháp nói riêng mà còn giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng sử dụng tiếng Nhật của mình nói chung.

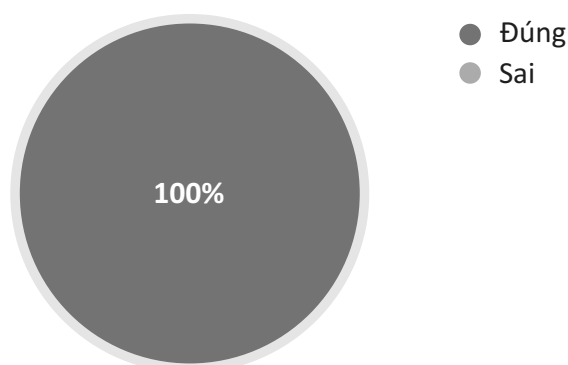
Nhằm cho thấy hiệu quả của BĐTD, chúng tôi áp dụng phương pháp giảng dạy bằng BĐTD trong các lớp tiếng Nhật cho sinh viên của HIU và USSH-HCMC. Trong quá trình khảo sát, chúng tôi nhận thấy có nhiều sinh viên vẫn xem phương pháp học truyền thống nhìn-đọc-lập lại là phương pháp chính và không muốn tiếp nhận phương pháp BĐTD trong việc học. Lý do chủ yếu là vì sinh viên chưa biết đến hiệu quả của BĐTD. Do đó, chúng tôi sẽ thực hiện nghiên cứu để hoàn thành ba việc sau: thứ nhất, chỉ ra những lợi ích khi học tiếng Nhật bằng BĐTD; thứ hai, cho sinh viên thấy kết quả đạt được sau khi ứng dụng BĐTD; thứ ba, hướng dẫn sinh viên sử dụng BĐTD đúng.

4. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

4.1. Với đối tượng khảo sát là sinh viên của USSH-HCMC

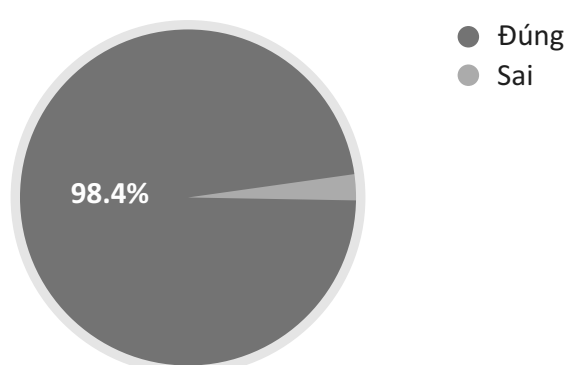
Dựa vào những gì đã nêu ở trên, chúng tôi đã thực hiện khảo sát 63 sinh viên năm nhất Lớp chất lượng cao khóa 2020 của USSH-HCMC về hiệu quả của BĐTD. Việc khảo sát dựa trên nội dung bài kiểm tra giữa kỳ môn Viết 2. Sinh viên sẽ thực hiện khảo sát bằng cách vẽ dàn ý một bài văn bằng tiếng Nhật với chủ đề “Giấc mơ của tôi”, độ dài 400 chữ tiếng Nhật, tương đương nửa trang A4. Sinh viên được chuẩn bị trước ở nhà, sau đó trình bày lại cho giảng viên nghe nội dung đã viết, thời gian trình bày 3 phút, không nhìn đọc nội dung mà chỉ xem dàn ý trên BĐTD. Kết quả là trong số 63 sinh viên USSH-HCMC tham gia khảo sát thì 59 sinh viên trả lời đồng ý về tính hiệu quả của BĐTD trong việc học tiếng Nhật. 95% sinh viên đồng ý vì đã biết cách học bằng phương pháp BĐTD, 5% còn lại chưa đồng ý với phương pháp này do chưa quen với BĐTD.

Câu 5: Học bằng bản đồ tư duy giúp em dễ thuộc bài hơn?
63 câu trả lời



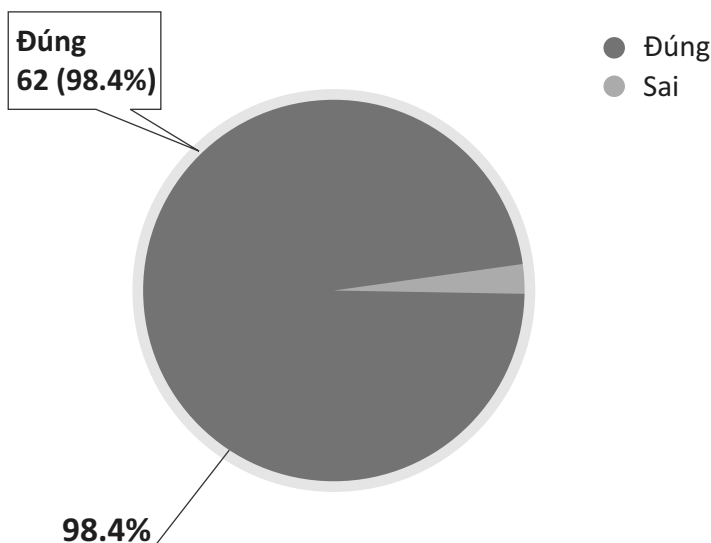
Hình 1. Biểu đồ cho thấy BĐTD giúp sinh viên dễ thuộc bài hơn
Về câu hỏi, BĐTD giúp sinh viên dễ thuộc bài hơn, có 100% sinh viên trả lời đồng ý.

Câu 6: Học bằng bản đồ tư duy giúp em nhớ lâu hơn?
63 câu trả lời



Hình 2. Biểu đồ cho thấy BĐTD giúp sinh viên nhớ lâu hơn
Về câu hỏi BĐTD giúp sinh viên nhớ lâu hơn, có 98.4% sinh viên đồng ý.

Câu 7: Học bằng bản đồ tư duy rất thú vị?
63 câu trả lời



Hình 3. Biểu đồ cho thấy BĐTD là một phương pháp học thú vị
Về câu hỏi, BĐTD một phương pháp học thú vị, có 98.4% sinh viên đồng ý.

4.2. Với đối tượng khảo sát là sinh viên của HIU

4.2.1. Khảo sát theo hướng tiếp cận định tính (qua phỏng vấn)

Qua thu thập ý kiến sinh viên của HIU, chúng tôi nhận thấy hầu hết sinh viên đều đồng ý là khi ứng dụng phương pháp BĐTD vào việc dạy tiếng Nhật, sinh viên có thể đạt được các lợi ích sau đây:

- Tính sáng tạo và tính chủ động của người học được khuyến khích phát huy tối đa.
- Quy trình thực hiện BĐTD giúp người học khắc sâu khả năng ghi nhớ thông tin, từ vựng và ngữ pháp, thông qua hình ảnh, màu sắc và cả các ký hiệu lẫn biểu tượng.
- Có nhiều không gian xử lý thông tin như tra từ mới, phân tích và lựa chọn thông tin hữu ích để đưa vào BĐTD.
- Ý thức hơn với văn bản cần xử lý và quá trình xử lý thông tin là liên tục, lặp đi lặp lại xuyên suốt.
- Vui, dễ nhớ, dễ tư duy.
- Đây vừa là hình thức học thú vị giúp học tốt hơn, giảm bớt áp lực khi làm bài tập.
- Học tiếng Nhật bằng BĐTD kích thích trí tưởng tượng và ghi nhớ hiệu quả.
- BĐTD giúp tóm tắt bài, dễ học bài hơn.
- BĐTD giúp giảm bớt thời gian học lý thuyết nhưng giúp hiểu bài sâu hơn.

Việc học tiếng Nhật kết hợp với việc vẽ BĐTD sẽ giúp người học thể hiện tính chủ động cao hơn trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là khi giảng viên yêu cầu học theo cặp (2 người) hay theo nhóm (từ 3 người trở lên). Giảng viên yêu cầu sinh viên tự vẽ BĐTD xuyên suốt từ lúc bắt đầu đọc cho đến kết thúc bài giảng: việc vừa đọc, vừa cố gắng nắm ý chính và tra từ vựng sẽ giúp sinh viên phát huy tính chủ động và sự tập trung cao độ.



Hình 4. Sinh viên (K19) trong giờ Đọc - Viết tiếng Nhật trung cấp

Thông thường vào giờ học Đọc Viết tiếng Nhật, sinh viên vừa đọc vừa tra từ. Các từ khó được tô màu trong quá trình đọc và tra từ điển. Nghĩa của từ mới được ghi bằng bút chì trực tiếp lên trên

chữ. Việc tra từ và ghi từ mới như thế có giúp việc hiểu bài dễ hơn nhưng mạch suy nghĩ dễ bị đứt đoạn. Việc đọc không còn là hoạt động chính mà tra từ mới là hoạt động chính. Việc nắm thông tin của bài đọc trở nên khó khăn hơn và mất thời gian hơn vì khi tìm câu trả lời sinh viên phải quay ngược trở lại bài đọc để tìm thông tin. Quá trình này rất tốn thời gian, công sức và tính hiệu quả không cao. Tuy nhiên khi việc đọc được tiến hành cùng lúc với việc vẽ BĐTD thì cho dù bài đọc đó khó khăn, phức tạp và có nhiều tầng thông tin đi nữa thì sinh viên vẫn dễ dàng ghi nhớ thông tin một cách rõ ràng, có thứ tự. Khi gặp một bài đọc khó với nhiều thông tin, sinh viên cho biết phương pháp bản đồ tư duy giúp hệ thống thông tin một cách logic, giúp hiểu ngay và nhớ ngay dòng chảy thông tin. Điều này giúp sinh viên trả lời câu hỏi một cách dễ dàng mà không cần phải đọc trở lại bài đọc, giúp tiết kiệm tối đa thời gian và công sức.

4.2.2. Khảo sát theo hướng tiếp cận định lượng (qua bảng hỏi)

Để đánh giá tính hiệu quả của phương pháp BĐTD trong việc dạy và học, chúng tôi đã khảo sát 21 sinh viên lớp NN19DH-NB1 bằng công cụ Google forms (biểu mẫu) với các câu hỏi được liệt kê như sau:

Câu 1. Khi học tiếng Nhật em thường ghi nhớ bằng cách nào?

- ☐ Bảng hình ảnh
- ☐ Bảng từ ngữ
- ☐ Bảng âm thanh

Câu 2. Các em có cảm thấy thú vị không khi giảng viên áp dụng phương pháp BĐTD vào bài giảng?

- ☐ Cực kỳ thú vị
- ☐ Khá thú vị
- ☐ Bình thường
- ☐ Không thú vị

Câu 3. Khi tiếp thu bài học bằng phương pháp BĐTD em thấy như thế nào?

- ☐ Dễ hiểu
- ☐ Bình thường
- ☐ Khó hiểu

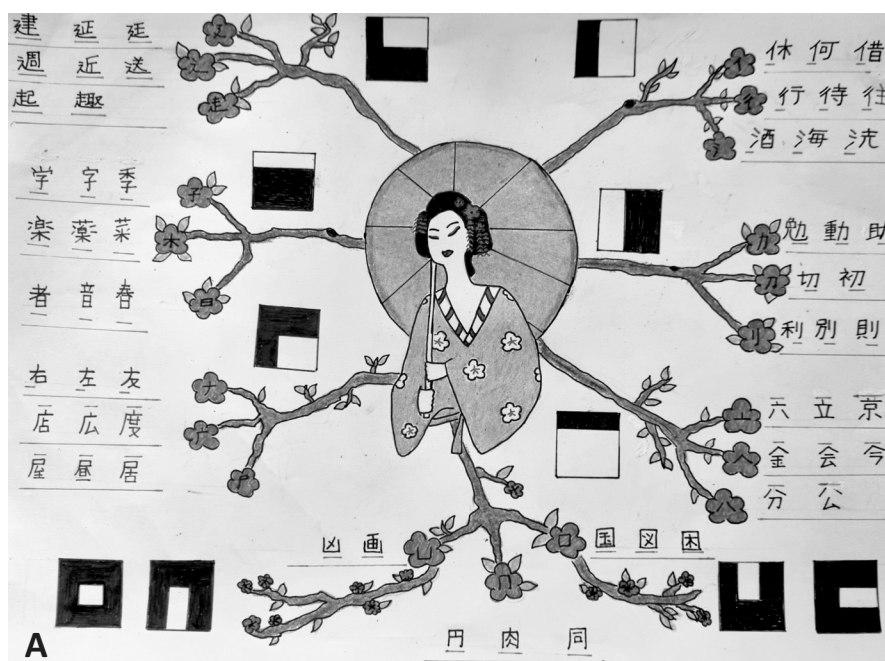
Câu 4. BĐTD sẽ giúp em nâng cao hiệu quả học tiếng Nhật. Em có muốn học tiếng Nhật theo phương pháp BĐTD không?

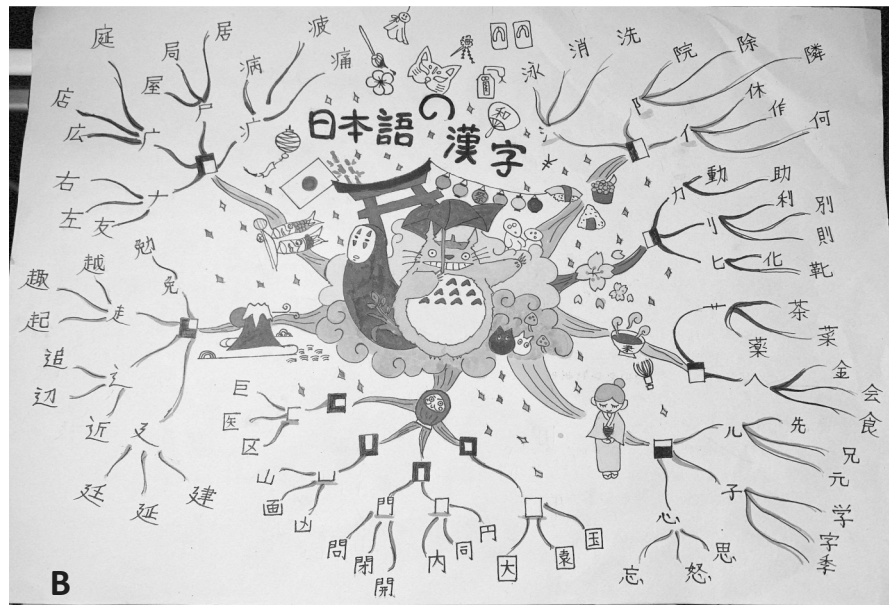
- ☐ Có
- ☐ Không

Bảng khảo sát giúp chúng tôi có kết quả như sau 71.4% sinh viên muốn học tiếng Nhật bằng phương pháp BĐTD. Hơn 80% sinh viên cho rằng phương pháp này giúp bản thân dễ hiểu bài hơn. Dù kết quả thiên về ủng hộ phương pháp học bằng BĐTD nhưng có 28.6% sinh viên không thích phương pháp này do thấy khó hiểu và không thích vẽ hình. Vì vậy, để sinh viên chọn BĐTD thì giảng viên phải cải tiến việc dạy và hướng dẫn sinh viên hiểu và biết cách sử dụng BĐTD.

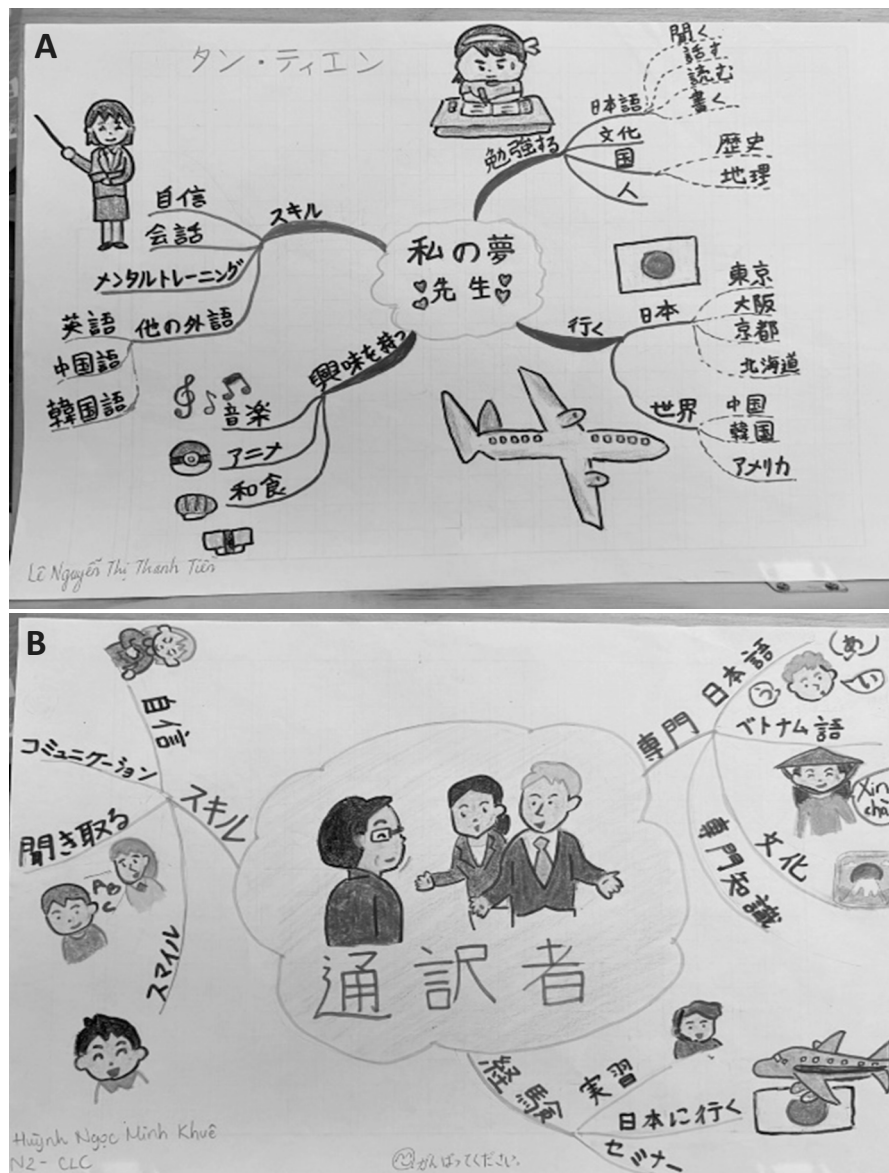
4.2.3. Về sự lan tỏa của BĐTD

Chúng tôi cũng đã áp dụng BĐTD vào các môn học tiếng Nhật khác, ví dụ như môn Ngữ pháp tiếng Nhật của sinh viên NN21DH-NB1 (HIU). Sinh viên rất thích học bằng phương pháp này vì có thể ghi nhớ và hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp qua bài vẽ như hình bên dưới.





Hình 8. (A, B) Tổng hợp các bộ chữ Hán Kanji trong tiếng Nhật của sinh viên NN21DH-NB1 (HIU)



Hình 9. (A, B) “Giấc mơ của tôi” (私の夢) của sinh viên CLC-K21 (USSH-HCMC)

5. KẾT LUẬN

Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy việc học tiếng Nhật bằng phương pháp BĐTD sẽ rất hiệu quả khi giảng viên nắm vững kiến thức về BĐTD và biết truyền cảm hứng cho sinh viên. Tuy nhiên, việc khảo sát của chúng tôi chỉ mới tiến hành cho sinh viên ở trình độ sơ cấp (năm 1) và trung cấp (năm 2) nên kết quả còn hạn chế. Đối với những sinh viên thích vẽ thì đây là một cách học thú vị nhưng đối với sinh viên không hay vẽ thì đây là một phương pháp ép buộc. Do đó, giảng viên cần hướng dẫn và khuyến khích sinh viên sử dụng BĐTD hơn. BĐTD là thực chất là cách thức vận dụng bộ não chứ không phải là “công cụ” để vẽ nên sinh viên không cần biết vẽ và vẽ đẹp. Qua trải nghiệm áp dụng BĐTD, chúng tôi thấy rõ được việc giảng dạy bằng BĐTD trở nên hiệu quả hơn. BĐTD là công cụ giúp sinh viên ghi nhớ để học tốt và cũng là giáo cụ hỗ trợ giảng viên trong việc giảng dạy. Do vậy, giảng viên nên ứng dụng BĐTD trong việc giảng dạy của mình.

Ngoài ra, chúng tôi mong muốn Nhà trường có thể tổ chức các buổi chuyên đề về phương pháp BĐTD, không chỉ trong lĩnh vực học ngoại ngữ

mà trong các lĩnh vực khác như hướng dẫn phương pháp ghi chép ở đại học, lên lịch trình làm việc hàng ngày, hàng tháng, hàng năm,... Hơn nữa, môn học về BĐTD nên là một môn học tự chọn ở trường, trong đó hướng dẫn sinh viên vẽ và ghi chú bằng hình thức phác họa (sketch note). Khi sinh viên tiếp cận, quen thuộc với việc dùng hình ảnh để ghi chú, sinh viên sẽ ghi nhớ bằng hình ảnh và phát huy khả năng tập trung, nâng cao trí tưởng tượng từ đó nâng cao khả năng sáng tạo và việc học tập sẽ tiến bộ nhanh hơn. Ngoài ra, Trung tâm Trải nghiệm – Việc làm Sinh viên cũng nên đưa BĐTD vào chương trình sinh hoạt ngoại khóa và khuyến khích sinh viên tham gia sáng tạo BĐTD.

Nhóm nghiên cứu chúng tôi mong muốn tiếp tục nghiên cứu đề tài BĐTD và dự định sẽ đăng ký những khóa học chuyên sâu về BĐTD bằng tiếng Nhật để có nhiều kiến thức hơn trong việc giảng dạy cho sinh viên.

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu này được Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng cấp kinh phí thực hiện dưới mã số đề tài GVTC14.2.09

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] “マインドマップの教科書 [Sách giáo khoa về BĐTD], <https://www.mindmap-school.jp/mindmap/>. [Truy cập 8/9/2021].
- [2] Thông tin chung, 2020. [Trực tuyến]. Địa chỉ: [https://jpf.org.vn/thong-tin-chung-cua-giao-duc-](https://jpf.org.vn/thong-tin-chung-cua-giao-duc-tieng-nhat)

[tieng-nhat](https://www.mindmap-school.jp/mindmap/). [Truy cập 20/1/2021].

- [3] “マインドマップとは？ [BĐTD là gì?], <https://www.mindmap-school.jp/mindmap/>. [Truy cập 8/9/2021].

Improve the efficiency of learning Japanese with mind maps

Ho Le Thi Xuan Trinh and Nguyen Minh Hung

ABSTRACT

Mind mapping method helps learners memorize Japanese vocabulary, summarize readings, systematize learned knowledge, etc. Mind maps are tools to support Japanese learners in general, students of Hong Bang International University and University of Social Sciences and Humanities in particular, to systematize knowledge, memorize many words, memorize the content of Japanese comprehensive passages, then improve Japanese language level. Above all, mind maps help students become more interested in learning Japanese, and at the same time motivate teachers to constantly

research and deepen their knowledge to improve teaching quality.

Keywords: *mind mapping method, Hong Bang International University, University of Social Sciences and Humanities, improve Japanese language level, improve teaching quality*

Received: 22/09/2022

Revised: 22/10/2022

Accepted for publication: 11/11/2022